

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



## ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

**Học phần: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC LÊNIN**

**ĐỀ TÀI:** Sức lao động là gì? Phân tích tác động của đại dịch Covid 19 đến thị trường lao động Việt Nam. Đề xuất giải pháp để phát triển thị trường lao động sau khủng hoảng đại dịch Covid 19.

**Giảng viên hướng dẫn :** Phạm Thanh Hiền  
**Sinh viên thực hiện :** Trần Thị Tuyết Nhung  
**Lớp :** K23ATCC  
**Mã sinh viên :** 23A7510104

**Hà Nội, Ngày 15 tháng 6 năm 2020**

## MỞ ĐẦU

### **1.Tính cấp thiết của đề tài.**

Trên nền tảng học thuyết giá trị. C.mác đã xây dựng nên học thuyết về giá trị thặng dư . Ông đã nhìn nhận ra rằng để có được giá trị thặng dư nhà tư bản phải tìm ra được một loại hàng hóa mà giá trị sử dụng của nó có thuộc tính là nguồn gốc sinh ra giá trị. Sức lao động chính là hàng hóa mà nhà tư bản đã tìm ra . Sức lao động là tài sản quý báu đối với cá nhân nói riêng và quốc gia nói chung. Trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Leenin về hàng hóa sức lao động cùng với thực trạng thị trường sức lao động của nước ta hiện nay, nghiên cứu về sức lao động là một điều ý nghĩa và cần thiết để xây dựng thị trường lao động hiện nay.

Đại dịch Covid-19 không chỉ ảnh hưởng đến các quốc gia trên thế giới mà ở Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng không ít nghiêm trọng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là lao động và việc làm. Kết quả thống kê cho thấy là quý II năm 2020 đánh dấu sự sụt giảm lực lượng lao động lên tới hơn 2 triệu người .Quý II năm 2020 cũng chứng kiến sự sụt giảm mạnh mẽ của lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm và tỷ lệ lao động thiếu việc làm tăng mạnh, tỷ lệ thất nghiệp thì cao nhất trong vòng 10 năm qua. Qua đó cần đề xuất một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động phục hồi sản xuất, góp phần cải thiện tình hình lao động và việc làm ở Việt Nam .

Trên cơ sở đó em chọn đề tài “sức lao động là gì? Phân tích tác động của đại dịch covid 19 đến thị trường lao động việt nam . đề xuất giải pháp để phát triển thị trường lao động sau khủng hoảng covid 19” làm đề tài cần nghiêm túc nghiên cứu.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.**

Mục đích nghiên cứu:

Để hiểu sâu về sức lao động là gì? Từ đó hiểu sâu hơn về lao động cũng như trách nhiệm của bản thân. Hiện nay dịch bệnh Covid 19 đã ảnh hưởng đến nhiều mặt của các nền kinh tế từ ảnh hưởng trực tiếp đến ảnh hưởng gián tiếp vì thế cần phải phân tích rõ hơn ảnh hưởng như thế nào và ảnh hưởng mức độ nào đến các ngành. Và sau khi phân tích ta có cái nhìn tổng quát hơn để có thể đưa ra các giải pháp để khắc phục tình hình thị trường lao động Việt Nam .

Nhiệm vụ nghiên cứu:

Tìm hiểu để hiểu sâu bản chất sức lao động. Làm rõ cơ sở lý luận.

Nghiên cứu thực tiễn. Nghiên cứu rõ hơn về nhiều chiều trong nền kinh tế như xã hội, chính trị, nguồn lao động bị ảnh hưởng như thế nào? Ngoài ra nhìn các ngành được ảnh hưởng tích cực từ dịch bệnh. Kết luận kiến nghị đưa ra các giải pháp phục hồi nền kinh tế sau khi đại dịch đi qua.

## **3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu.**

Đối tượng nghiên cứu : Nghiên cứu về sức lao động và phân tích những ảnh hưởng đến thị trường lao động do Covid gây ra.

Phạm vi nghiên cứu: chủ yếu tập trung nghiên cứu về tình hình thị trường lao động Việt Nam do đại dịch Covid 19 gây ra.

#### **4. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài**

Nghiên cứu đề tài trên nhằm tìm ra các biện pháp khắc phục thị trường lao động nước ta sau khi dịch bệnh Covid đi qua.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu:**

Đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như: thống nhất logic, phân tích, tổng hợp và khái quát hóa và hệ thống hóa.

### **A. Nội dung**

#### **I. Cơ sở lý luận**

##### **1.1 sức lao động là gì?**

Sức lao động là toàn bộ những năng lực( thể lực và trí lực) tồn tại trong một con người và được người đó sử dụng vào sản xuất. Sức lao động là cái có trước còn lao động là quá trình vận dụng sức lao động.

##### **1.2 Tác động là gì?**

Tác động là một hiện tượng, sự vật sự việc làm cho một đối tượng nào đó có những biến đổi nhất định

##### **1.3 Thị trường lao động là gì?**

Một số quan niệm về thị trường lao động

Trước hết có thể hiểu rằng thị trường lao động là một thị trường hàng hoá. Một số nước quan niệm rằng đây là một thị trường hàng hoá bình thường, không có gì đặc biệt so với các thị trường khác, song cũng có một số nước khác lại cho rằng đây là một thị trường hàng hoá đặc biệt, và do vậy đã xuất hiện những trường phái với những quan điểm khác nhau về sự can thiệp của Nhà nước vào thị trường này.

Phái Tân cổ điển không đề cập gì đến vai trò của Nhà nước và cho rằng Nhà nước đứng ngoài cuộc. Phái duy tiền tệ coi vai trò của Nhà nước trong việc can thiệp vào thị trường lao động là cần thiết và có hiệu quả. Ở Đức, sau chiến tranh thế giới thứ hai, quan niệm rằng: thị trường lao động là thị trường hàng hoá đặc biệt. Vì vậy Nhà nước phải có chính sách riêng nhằm can thiệp, bảo vệ quyền lợi của người lao động. Như vậy, thị trường lao động của Đức mang tính chất xã hội. Trước đây Việt Nam chưa thừa nhận sức lao động là hàng hoá, thị trường lao động chưa được chú trọng. Hiện nay quan điểm nhận thức đã thay đổi

#### *Khái niệm thị trường lao động.*

Thị trường lao động là một khái niệm được hình thành khi có sự xuất hiện của sản xuất hàng hoá. Sự phát triển của nền sản xuất đã dần dần hoàn thiện khái niệm thị trường. Trong nền sản xuất hàng hoá đã tạo ra nhu cầu trao đổi về các hàng hoá sản phẩm mà người sản xuất đã sản xuất được với các sản phẩm khác của các nhà sản xuất khác. Vì

vậy, họ tiến hành các hoạt động mua bán trao đổi được gọi là thị trường. Các nhà kinh tế học cổ điển là người đầu tiên đã nghiên cứu

Các logic về thị trường và đã đưa ra khái niệm đầu tiên đó là khái niệm thị trường.

Theo AD. Smith thị trường là không gian trao đổi trong đó người mua và người bán gặp nhau thỏa thuận và trao đổi hàng hoá dịch vụ nào đó, với sự phát triển từ nền kinh tế sản xuất hàng hoá nhỏ sang nền kinh tế thị trường. Khái niệm thị trường của AD. Smith chưa bao quát được các vấn đề cơ bản của một thị trường là tập hợp những sự thỏa thuận, trong đó người mua và người bán trao đổi với nhau loại hàng hoá, dịch vụ nào đó.

Như vậy, khái niệm thị trường của DVBegg là thị trường không chỉ bó hẹp bởi không gian nhất định mà bất cứ đâu có sự trao đổi, thỏa thuận mua bán hàng hoá, dịch vụ thì ở đó có thị trường tồn tại. Thị trường lao động được hình thành sau thị trường hàng hoá, dịch vụ. Theo C. Mac hàng hoá sức lao động chỉ hình thành sau khi chủ nghĩa tư bản tiến hành cuộc cách mạng về công nghệ sản xuất, nhằm xây dựng một nền sản xuất đại công nghiệp chủ nghĩa tư bản đã thực hiện quá trình tích lũy nguyên thủy tư bản.

Đây chính là một quá trình cướp đoạt tư liệu sản xuất của con người lao động biến họ thành những người làm thuê cho những người sở hữu tư liệu sản xuất, từ đó hình thành nên hàng hoá sức lao động. Vậy thị trường lao động là thị trường dùng để mua bán

hanàg hoá sức lao động thị trường lao động là một bộ phận cấu thành của thị trường đầu vào đối với quá trình sản xuất kinh doanh, của nền kinh tế thị trường chịu sự tác động của hệ thống các quy luật của nền kinh tế thị trường quy định cung cầu, quy luật giá cả cạnh tranh...

Theo ILO thị trường lao động là thị trường dịch vụ lao động được mua bán thông qua một quá trình mà quá trình này xác định mức độ có việc làm của người lao động cũng như mức độ tiền công và tiền lương. Thị trường lao động là không gian trao đổi trong đó người sử dụng lao động và người sở hữu lao động có nhu cầu làm thuê tiến hành gặp gỡ thỏa thuận về mức thuê mướn lao động.

## **II Sự ảnh hưởng của dịch bệnh Cô-vít 19 vào thị trường lao động Việt Nam**

### **2.1 Đại dịch covid là gì?**

Đại dịch COVID-19 còn được gọi là đại dịch coronavirus, là một đại dịch bệnh truyền nhiễm với tác nhân là virus SARS-CoV-2, đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu. Khởi nguồn vào cuối tháng 12 năm 2019 với tâm dịch đầu tiên được ghi nhận tại thành phố Vũ Hán thuộc miền Trung Trung Quốc, bắt nguồn từ một nhóm người mắc viêm phổi không rõ nguyên nhân. Giới chức y tế địa phương xác nhận rằng trước đó họ đã từng tiếp xúc, chủ yếu với những thương nhân buôn bán và làm việc tại chợ bán buôn hải sản Hoa Nam. Các nhà khoa học Trung Quốc đã tiến hành nghiên cứu và phân lập được một chủng coronavirus

mới, được Tổ chức Y tế Thế giới lúc đó tạm thời gọi là 2019-nCoV có trình tự gen giống với SARS-CoV trước đây với mức tương đồng lên tới 79,5.

Các ca nghi nhiễm đầu tiên ở Vũ Hán được báo cáo vào ngày 31 tháng 12 năm 2019. Trường hợp tử vong do SARS-CoV-2 đầu tiên xảy ra ở Vũ Hán vào ngày 9 tháng 1 năm 2020. Các ca nhiễm virus đầu tiên được xác nhận bên ngoài Trung Quốc bao gồm hai người phụ nữ ở Thái Lan và một người đàn ông ở Nhật Bản. Sự lây nhiễm virus từ người sang người đã được xác nhận cùng với tỷ lệ bùng phát dịch tăng nhanh vào giữa tháng 1 năm 2020. Ngày 23 tháng 1 năm 2020, chính phủ Trung Quốc quyết định phong tỏa Vũ Hán, toàn bộ hệ thống giao thông công cộng và hoạt động xuất - nhập khẩu đều bị tạm ngưng. Nhiều thông tin cho rằng việc Virus Sars-Cov-2 bắt nguồn từ phòng thí nghiệm ở Vũ Hán nhưng đến thời điểm hiện tại vẫn chưa có thông tin chính thức, cũng có thể dịch từ hoang dã và lây lan ra thành dịch.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ra tuyên bố gọi "COVID-19" là "Đại dịch toàn cầu".

## **2.2 Đại dịch Cô vít 19 ảnh hưởng đến thị trường kinh tế Việt Nam.**

Dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng toàn cầu đã ảnh hưởng nặng nề đến thị trường lao động của các quốc gia trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.



Theo Tổ chức Lao động quốc tế, khoảng 93% lao động trên toàn thế giới hiện đang chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 ở các mức độ khác nhau.

Tại Việt Nam đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình lao động, việc làm trong các ngành nghề. lao động bị ảnh hưởng rất lớn do doanh nghiệp giải thể việc thu hẹp sản xuất vì dịch bệnh

Sự chuyển dịch mạnh mẽ diễn ra trên thị trường lao động. Chúng ta có thể thấy những doanh nghiệp báo cáo tác động của dịch Cô-vit 19 đến thị trường lao động và việc làm vừa được công bố cho thấy trong cái một năm nay có hơn 9 triệu lao động từ 15 tuổi trở lên chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh 2,8 triệu người phải tạm nghỉ sản xuất kinh doanh 3,1 triệu người cho biết họ bị cắt giảm giờ làm học .

Phải nghỉ việc nghỉ luân phiên có 6,5 triệu người bị giảm thu nhập tỷ lệ thất nghiệp được cho là cao nhất trong 10 năm qua .

Đáng chú ý là tình trạng thanh niên Thất nghiệp gia tăng nhanh chóng ảnh hưởng bởi đại dịch Cô-vit 19 công ty cắt giảm hàng loạt nhân sự nên người lao động này rơi vào cảnh thất nghiệp

Số lao động trong các ngành dịch vụ là cái ghế lao động là bị ảnh hưởng nặng nề nhất là sau đó thì đến ngành công nghiệp và xây dựng và ngành nông lâm nghiệp thủy sản thì cũng bị ảnh hưởng đương nhiên là có nhiều cái khó khăn

Nhưng mà cũng có những cái là cơ hội để cho người lao động cũng như là các doanh nghiệp chuyển đổi cái mô hình sản xuất kinh

doanh ứng dụng sẽ để công nghệ thông tin thì người lao động sẽ có được những cái kỹ năng mới có được những ghim việc làm mà có cái hình thức mới để cho họ có thể tham gia được thị trường lao động đóng góp với phần sức lao động của họ trong đây

Quá trình phát triển sản xuất kinh tế cũng như là đóng góp vào cái thu nhập tăng thêm của họ lại dịch Cô-vit 19 còn tạo nên những bất bình, trước đại dịch hầu như không có sự chênh lệch trong tỷ lệ thất nghiệp giữa nam giới và nữ giới nhưng đến nay tình trạng này đã xuất hiện vẫn còn một bộ phận không nhỏ lực lượng lao động tiềm năng chưa được khai thác đặc biệt là nhóm lao động trẻ dưới 35 tuổi việc tận dụng nhóm lao động này trở nên hạn chế hơn trong bối cảnh dịch Cô vít 19.

Hàng triệu người lao động nước ta bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Cô-vít 19 như mất việc cắt giảm giờ làm nhĩ giãn việc nghỉ luân phiên giảm thu nhập trước là sống gì cô viết lần thứ tư theo các chuyên gia .Cần có giải pháp bảo vệ việc làm của người lao động cũng như thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ an toàn và sức khỏe tại nơi làm việc đóng vai trò quan trọng trong việc ngăn ngừa sự lây lan của dịch bệnh đồng thời bảo vệ người lao động tình hình dịch bệnh có biết 19 Còn diễn biến phức tạp và còn chưa biết tới bao giờ mới dừng lại

Để đảm bảo thu nhập nhiều người trẻ đã phải tìm cho mình đi công việc không đúng với chuyên ngành được đào tạo sẽ lại phải mất thêm thời gian để học việc làm quen với lĩnh vực mới nhưng trong bối

cạnh đại dịch có việc còn hơn không và ai cũng đều phải cố gắng xoay sở

### **2.3 Giai pháp thị trường lao động Việt Nam.**

Tiếp tục hoàn thiện thể chế và chính sách thị trường lao động.

Tiếp tục hoàn thiện sửa đổi bộ luật lao động và các luật hữu quan, tổ chức thực hiện hiệu quả. Tiếp tục hoàn thiện hóa các quy định cụ thể, chi tiết nhằm đảm bảo quyền tự do di chuyển và tự do tìm việc làm của người lao động. Hoàn thiện cơ chế 3 bên trong việc thực thi pháp luật lao động và giải quyết các tranh chấp trong quan hệ lao động.

Sớm hoàn thiện chính sách tiền lương tiền công: tiền lương tiền công phải được tính đủ, tính đúng. Nhằm đảm bảo cho nó là thực sự là động lực kích thích nâng cao năng suất lao động và hiệu quả lao động. Tạo lập thị trường lao động lành mạnh, hạn chế luồng phân phối, thu nhập ngầm làm đảo lộn giá cả trên thị trường lao động.

Đổi mới tiền lương tối thiểu nhằm làm cho nó phản ánh đúng sự thay đổi cơ cấu nhu cầu về chi tiêu của người lao động. Tăng cường quản lý nhà nước về quỹ tiền lương và biên chế trong khu vực hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đảm bảo thu nhập hợp lý giữa các khu vực, gắn cải cách hành chính với năng động sản xuất, hiệu quả lao động.

Chống quảng cáo gian dối hoặc không công bằng, cần xây dựng quỹ dịch vụ việc làm trong quỹ quốc gia giải quyết việc làm hình thành

từ 3 nguồn : doanh nghiệp đóng góp, người lao động đóng góp bảo hiểm lao động, ngân sách nhà nước hỗ trợ một lần.

Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý nhà nước của ngành lao động thương binh xã hội và các ngành địa phương đối với thị trường lao động. Chú trọng đào tạo đội ngũ công chức, viên chức, quản lý thị trường lao động. Tăng cường trang thiết bị hiện đại và đồng bộ cơ quan quản lý thị trường lao động trang bị kiến thức và kỹ năng cho cán bộ quản lý thị trường trong bối cảnh hội nhập.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với chương trình quốc gia giải quyết việc làm, hạn thiện cơ chế về mức vay, đối tượng vay và hạn mục đích sử dụng vốn vay để tạo việc làm mới cho người lao động.

Hoàn thiện hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát thị trường lao động. Đặc biệt có quy định về mẫu có quy trình, thủ tục thanh tra hoạt động của các thị trường. Giới thiệu việc làm các doanh nghiệp xuất khẩu lao động . Các doanh nghiệp nợ đóng hoặc trốn bảo hiểm xã hội....

Xây dựng và cung cấp các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng công nghiệp trước khi đi làm cho sinh viên mới tốt nghiệp; các chương trình đào tạo kỹ năng nâng cao cho công nhân để nâng cao kỹ năng; các chương trình đào tạo để nâng cao các kỹ năng nghề nghiệp cho các khu vực địa lý, dân số, lao động đặc thù, phù hợp với tính chất đặc thù của từng đối tượng. Khuyến khích doanh nghiệp, đơn vị sử

dụng lao động tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Xây dựng tổ chức bộ máy, nhân sự và các công cụ để tổ chức giám sát, đánh giá và công nhận kỹ năng nghề nghiệp theo tiêu chuẩn quốc gia để người lao động được đánh giá và công nhận, phản ánh đúng năng lực làm việc thực tế.

Thiết kế các chương trình, nội dung đào tạo kỹ thuật số cho người dân theo các cấp độ từ cơ bản đến nâng cao, nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí cho người lao động trong các doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo kỹ năng mới để chuyển đổi công việc trong quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ để đổi mới sản xuất kinh doanh; hỗ trợ để đào tạo nghề cho người lao động thất nghiệp trong quá trình chuyển đổi số. Khuyến khích tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số ngắn hạn cho người dân.

Thực hiện chính sách thu hút nhân tài, trong đó xây dựng các chính sách về nhà ở, lương thưởng phù hợp mặt bằng quốc tế và các ưu tiên khác về điều kiện sinh hoạt, làm việc nhằm thu hút và giữ chân các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý có trình độ cao.

Khuyến khích doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp để chương trình, nội dung đào tạo gắn với thực tiễn, đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động, đồng thời doanh nghiệp sẽ tham gia vào xây dựng chương trình đào tạo và giám sát cả quá trình đào tạo.

Xây dựng bản đồ công nghiệp của Việt Nam để xác định các chuỗi công nghiệp, chuỗi cung ứng phục vụ khai thác, phân bổ, sử dụng lao động trên toàn quốc, tận dụng hiệu quả nguồn lực lao động cho phát triển kinh tế xã hội.

Rà soát, đơn giản hóa thủ tục về thành lập, giảm bớt các gánh nặng về chế độ quản lý lao động, tài chính, và có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong thu, nộp và hoàn thuế nhằm khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký thành lập và hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp

Phải nhanh chóng đưa doanh nghiệp, lao động và cả nền kinh tế thoát khỏi khủng hoảng. cần phải đề ra kế hoạch mới để chuyển đổi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, người lao động và cả nền kinh tế. Cụ thể, với người lao động, cần phải tổ chức hệ thống an sinh - xã hội toàn diện cho họ.

Cần phải hỗ trợ đào tạo lại lao động hướng tới trạng thái bình thường mới phát triển kinh tế giúp họ thích ứng với công việc mới.

Có thể đào tạo online, đào tạo trực tuyến để giúp lao động nắm bắt xu hướng công việc mới nhanh chóng, tiết kiệm.

Bên cạnh đó, Nhà nước cũng tìm ra những cơ hội mới, việc làm mới, thị trường mới cho lao động. Chuyển đổi việc làm thành công cũng là cách để giúp lao động tiếp cận với sản phẩm xã hội.

Với doanh nghiệp, Nhà nước phải cùng với các doanh nghiệp nghiên cứu phải đánh giá lại các chuỗi hoạt động từ đó giúp họ thoát khỏi khủng hoảng. Ví dụ trong lĩnh vực du lịch, khi thị trường quốc tế bị đứt gãy thì Nhà nước phải cùng với doanh nghiệp tìm giải pháp để kích cầu du lịch trong nước.

Không phải chỉ cần giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp mà Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các bộ ban ngành phải cùng với doanh nghiệp xây dựng chiến lược mới, chuyển đổi sản xuất kinh doanh.

Theo đó, lĩnh vực nào trụ được thì hỗ trợ, tìm giải pháp để phát triển, lĩnh vực nào không trụ được nữa thì giải tán trước đại dịch covid 19 thực trạng này đòi hỏi các cơ quan chức năng và địa phương cần triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả chính sách việc làm bảo hiểm thất nghiệp và quản lý lao động tập trung công tác dự báo thị trường lao động dịch vụ việc làm và bảo hiểm thất nghiệp để quản trị tốt thị trường lao động

Nhằm khắc phục tình trạng thất nghiệp của người lao động, Nhà nước ban hành các chính sách về việc làm và phát triển thị trường lao động để sử dụng có hiệu quả nguồn lao động, góp phần tích cực vào việc hình thành thể chế kinh tế thị trường, đồng thời tận dụng lợi thế để phát triển, tiến kịp khu vực và thế giới.

Trên cơ sở các quy định của Bộ luật Lao động và Luật Việc làm, Chính phủ và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành nhằm quy định cụ thể các chính sách về hỗ trợ tạo và tự tạo việc làm cho người lao động, nhất là cho các nhóm lao động yếu thế; các chính sách hỗ trợ người lao động thất nghiệp nhanh chóng quay trở lại thị trường lao động (chính sách bảo hiểm thất nghiệp); các chính sách về tư vấn, giới thiệu việc làm,

cung ứng lao động, định hướng nghề nghiệp, thông tin dự báo thị trường lao động nhằm kết nối cung cầu lao động; các chính sách bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp... góp phần đẩy mạnh giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao thu nhập và cải thiện cuộc sống cho người dân.

Doanh nghiệp phải có chính sách giữ chân người lao động. Đây là chiến lược về phát triển nhân lực, biện pháp quản lý nhân sự trong doanh nghiệp phải lưu ý vấn đề này. Các doanh nghiệp phải sớm nghiên cứu và xây dựng các kế hoạch chương trình để chống đỡ tác động của dịch liên quan đến vấn đề nhập nguyên liệu, lao động.

Doanh nghiệp cần có biện pháp sử dụng lao động tại chỗ để xử lý những biến động bất thường, thiếu lao động một cách cục bộ. Nếu không sẽ dẫn đến sản xuất đình trệ. Tinh thần của Thủ tướng Chính phủ là cả hệ thống chính trị vào cuộc để ngăn chặn, đẩy lùi dịch nhưng phải đảm bảo sản xuất và những vùng không có dịch phải duy trì sản xuất và sản xuất ở tốc độ cao hơn để bù cho những vùng đang bị hạn chế do có dịch, bảo đảm làm sao vừa chống dịch, vừa bảo đảm tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Việc một số doanh nghiệp bị đình trệ sản xuất, thiếu lao động là vấn đề khách quan. Chính phủ cũng nên nghiên cứu các chính sách giảm, hoãn, miễn thuế hoặc các chính sách khác hoặc vốn vay. Cứu doanh nghiệp thì thúc đẩy cho phát triển kinh tế xã hội. Cả người lao động cũng phải chia sẻ với doanh nghiệp: tiền lương ít hơn, thu nhập giảm đi, còn chủ sử dụng lao động cũng chia sẻ với người lao động: đảm bảo duy trì tiền lương, dùng phúc lợi hoặc tiền thưởng hỗ trợ người lao động có đủ điều kiện sinh hoạt, duy trì sản xuất. Nhà nước tác động về thuế, xuất khẩu, về lãi suất ngân hàng, tiền vay, để hỗ trợ doanh nghiệp.

Nhà nước là bà đỡ rất quan trọng đối với các doanh nghiệp nhất là trong lúc khó khăn như thế này. Đây là sự kiện bất khả kháng, không dự báo trước được.



Khi có dịch bệnh xảy ra, bảo hiểm xã hội Việt Nam đã có văn bản chỉ đạo cho các địa phương chi bảo hiểm y tế cho phòng chống dịch. Một số doanh nghiệp không may do tác động của Covid-19 dẫn đến thất nghiệp tạm thời thì các doanh nghiệp có thể báo cáo, Bảo hiểm, Bộ Lao động nghiên cứu để chúng ta xử lý phần nào đó, tạo cơ hội cho doanh nghiệp không bị ách tắc, giải quyết tức thời lao động thất nghiệp tạm thời để người lao động có tiền từ quỹ thất nghiệp bảo đảm được cuộc sống hàng ngày. Chính phủ nên triển khai thực hiện, Cơ quan giám sát chúng tôi hoàn toàn ủng hộ Chính phủ chủ trương này nếu chúng ta thấy cần thiết xử lý để cho doanh nghiệp tồn tại và phát triển.

Doanh nghiệp phải có chiến lược lâu dài, phải nghĩ đến những biến động xã hội, biến động về chuyển dịch cơ cấu, biến động về thị trường và biến động về dịch. Trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực luôn tính đến vấn đề này, quan trọng là ổn định được lực lượng lao động tham gia vào thị trường lao động. Vấn đề quan trọng là đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để bảo đảm nguồn nhân lực của đất nước. Về vĩ mô phải có chiến lược phân bổ, sử dụng nguồn nhân lực của cả nước.

Chính phủ xử lý các biện pháp về bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp cho người bị cách ly hoặc vùng nào phải dừng sản xuất để chống đỡ bệnh tật. Pháp luật không thiếu và không có lỗ hổng. Quỹ bảo hiểm thất nghiệp kết dư 70 ngàn tỷ đủ sức để xử lý vấn đề này. Các cơ sở, các bộ, ngành, địa phương phải năng động xử lý vấn đề này, cần thiết thì báo cáo. Vấn đề là tổ chức thực hiện để bảo đảm đời sống cho người lao động, duy trì sản xuất. Kể cả dùng một phần quỹ bảo hiểm thất nghiệp để xử lý khó khăn cho doanh nghiệp khi không giải quyết được việc làm cho người lao động như là trợ cấp thất nghiệp, đào tạo nghề, hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo, đào tạo mới, trong nguồn quỹ này chúng ta hoàn toàn vận dụng được, không phải sửa luật.

## B. Liên hệ bản thân

Sinh viên cần phải sẵn sàng tiếp thu những kinh nghiệm mới mẻ, những tư tưởng mới và những phương thức hành vi mới. Sẵn sàng tiếp thu những cải cách và những biến đổi xã hội. Bản thân cần phải Có thái độ tôn trọng những cách suy nghĩ, nhìn nhận khác nhau mọi mặt. Tôn trọng tri thức, dốc hết khả năng thu nhận tri thức. Bản thân cần hiểu sâu về lao động và quá trình lao động

Phát huy năng lực tư duy, sinh viên phải nghiên cứu nắm vững các nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật, phải tự trang bị cho mình vốn tri thức logic học, phải không ngừng rèn luyện thực tiễn, phải tích cực tự học tập rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để từng bước hoàn thành và phát triển hoàn thành nhân cách nghề nghiệp tương lai.

Thanh niên có ý thức hơn về quyền và nghĩa vụ học tập sẽ vào học trong các ngành nghề đáp ứng dần với thị trường lao động trong nước và quốc tế.

### **C Tổng kết**

Qua vấn đề nghiên cứu trên chúng ta có thể hiểu sâu về lao động cũng như thị trường lao động Việt Nam. Đánh giá những tác động ảnh hưởng đến thị trường lao động Việt Nam do Covid 19 gây ra. Qua đó có những biện pháp cải thiện, khắc phục thị trường lao động Việt Nam bước qua thời kì khủng hoảng và khó khăn .

### **D. Tài liệu tham khảo**

**1.<http://vsh.org.vn/covid-19-nhung-so-lieu-cap-nhat-tinh-hinh-moi-nhat.htm>**

**2.<https://vass.gov.vn/nguyen-cuu-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van/Tac-dong-cua-dai-dich-Covid-19-den-tang-truong-kinh-te-va-phat-trien-ben-vung-o-Viet-Nam-104>**

## Mục lục

### MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài.....	3
5. Phương pháp nghiên cứu.....	3
<b>A. Nội dung</b>	
I. Cơ sở lý luận.....	3
1.1 sức lao động là gì?.....	3
1.2 Tác động là gì?.....	3
1.3 Thị trường lao động là gì?.....	3
2.1 Đại dịch Cô vít 19 ảnh hưởng đến thị trường kinh tế Việt Nam.....	7
2.2 Đại dịch Cô vít 19 ảnh hưởng đến thị trường kinh tế Việt Nam.....	7
2.3 Giai pháp thị trường lao động Việt Nam.....	10
<b>B. Liên hệ bản thân .....</b>	<b>17</b>
<b>C. Tổng kết.....</b>	<b>18</b>
<b>D. Tài liệu tham khảo.....</b>	<b>18</b>